

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA BÌNH  
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 04/2021/DS-ST

Ngày: 08- 04- 2021

*“V/v tranh chấp hợp đồng T dụng”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH- TỈNH BẠC LIÊU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Thương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Miên

2. Ông Võ Tấn Phước

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình.

Ngày 08 tháng 04 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 300/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp “*Hợp đồng T dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2021/QĐXX-ST ngày 03 tháng 03 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-DS ngày 18/03/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T.

Địa chỉ: NKKN, P8, Q3, TPHCM.

- Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ tổng giám đốc.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí T, chức vụ giám đốc - Ngân hàng TMCP Sài Gòn thương T- Chi nhánh tỉnh Bạc Liêu.

- Ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Hà Hán M- Chức vụ: Phó phòng giao dịch Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

( Ông Hà Hán M có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 16/03/2021)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: VMB, HB, BL.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/07/2020, bản tự khai ngày 23/10/2020 và lời trình bày tại phiên tòa- Người đại diện Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T ông Hà Hán M trình bày:

- Ngày 02/04/2015, ông Nguyễn Văn N có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ T dụng (Bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ T dụng kèm hợp đồng) ngày 02/04/2015 với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T, Phòng giao dịch Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Ngân hàng đồng ý cấp thẻ T dụng với hạn mức sử dụng số tiền là 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng), lãi suất là 2,5%/ tháng để phục vụ cá nhân, sau khi được Ngân hàng cấp thẻ T dụng ông N đã thực hiện các giao dịch với số tiền 273.026.344đồng (Trong đó giao dịch rút tiền mặt là 237.300.000đồng; lãi + phí

phát sinh 35.726.344đồng). Trong khi sử dụng thẻ T dụng ông N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 230.687.000đồng

- Khi đến hạn hợp đồng, Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T làm việc thì ông N không thiện chí trả nợ đến ngày 28/02/2019 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn Th đến ngày 16/03/2021, ông Nguyễn Văn N còn nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T số tiền là 42.339.344đồng (trong đó: nợ gốc 23.279.499đồng, lãi quá hạn 19.059.845đồng), tại phiên tòa đại diện ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Văn N thanh toán số tiền gốc và lãi là 42.339.344đồng và yêu cầu ông Nguyễn Văn N trả lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng T dụng kể từ ngày 17/03/2021 cho đến khi toán toán xong hợp đồng. Ngoài ra đại diện Ngân hàng không có ý kiến gì khác.

- Đối với bị đơn là ông Nguyễn Văn N, Tòa án đã tổng đạt theo quy định của pháp luật đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Văn N bao gồm thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng qui định của thủ tục tố tụng dân sự cho ông Nguyễn Văn N nhưng ông N không đến Tòa án. Vì vậy, theo quy định của pháp luật nếu bị đơn, không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng T dụng giữa nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T và bị đơn ông Nguyễn Văn N, đồng thời bị đơn ông Nguyễn Văn N có địa chỉ tại huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên vụ kiện thuộc thẩm quyền của Tòa án huyện Hòa Bình theo khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn N vắng mặt, đã được Toà án nhân dân huyện Hoà Bình đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho ông Nguyễn Văn N theo quy định nhưng ông N vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T cung cấp có cơ sở giữa Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T và ông Nguyễn Văn N có ký kết hợp đồng T dụng sử dụng thẻ T dụng (Bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ T dụng kèm hợp đồng) ngày 02/04/2015 với Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T, Phòng giao dịch Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Ngân hàng đồng ý cấp thẻ T dụng với hạn mức sử dụng số tiền là 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng), lãi suất là 2,5%/ tháng để phục vụ cá nhân, sau khi được Ngân hàng cấp thẻ T dụng ông N đã thực hiện các giao dịch với số tiền 273.026.344đồng. Trong khi sử dụng thẻ T dụng ông N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 230.687.000đồng từ ngày 28/02/2019 cho đến nay. Khi đến hạn hợp đồng, Ngân hàng TPCP Sài Gòn Thương T làm việc, nhắc nhở thì ông N không thiện chí trả nợ đến ngày 28/02/2019 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và

chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn Th đến ngày 29/02/2019. Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn ....” Do ông Nguyễn Văn N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng khởi kiện đòi ông N trả số tiền gốc và tiền lãi là 42.339.344đồng (trong đó: nợ gốc 23.279.499đồng, lãi quá hạn 19.059.845đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng sử dụng thẻ T dụng ngày 02/04/2015 kể từ ngày 17/03/2021 cho đến khi trả hết nợ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Hội đồng xét xử: Đối với ông Nguyễn Văn N. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt theo quy định của pháp luật các văn bản tố tụng yêu cầu của ông Nguyễn Văn N cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trước yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T, Nhưng ông Nguyễn Văn N không cung cấp, cũng không có ý kiến bằng văn bản là đã từ bỏ quyền lợi của mình và không tham gia tố tụng theo triệu tập của Tòa án.

Về án phí sơ thẩm ông Nguyễn Văn N phải chịu theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 463, Điều 466 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 98 Luật các tổ chức T dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T đối với ông Nguyễn Văn N.

2/ Buộc ông Nguyễn Văn N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T, tổng số tiền gốc và lãi Th đến ngày 16/03/2021 là 42.339.344đồng, trong đó (nợ gốc: 23.279.499đồng, lãi quá hạn 19.059.845đồng). Ông Nguyễn Văn N có trách nhiệm tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng T dụng cho đến khi thanh toán xong nợ.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Nguyễn Văn N phải chịu án phí là **2.116.967đồng**. Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương T đã dự nộp 610.000đồng tại biên lai thu số 0010269 ngày 16/10/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu, được hoàn lại.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Nguyễn Chí Thương**